

Nội dung bài viết

1. [Soạn SGK Địa lí 12 Bài 34: Thực hành: Phân tích mối quan hệ giữa dân số với việc sản xuất lương thực ở Đồng bằng sông Hồng](#)

Với bộ tài liệu giải **Địa lớp 12 Bài 34: Thực hành: Phân tích mối quan hệ giữa dân số với việc sản xuất lương thực ở Đồng bằng sông Hồng** được biên soạn bởi ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm chia sẻ. Hướng dẫn học sinh giải các dạng bài tập trong sách giáo khoa và tổng hợp lý thuyết bài học. Nội dung chi tiết các em tham khảo tại đây.

*Soạn SGK Địa lí 12 Bài 34: Thực hành: Phân tích mối quan hệ giữa dân số với việc sản xuất lương thực ở Đồng bằng sông Hồng*

**1. Tốc độ tăng trưởng của các chỉ số: (đơn vị: 100%)**

Các chỉ số	Đồng bằng sông Hồng Cả nước			
	1995	2005	1995	2005
Số dân (nghìn người)	100	111.7	100	115.4
Diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt (nghìn ha)	100	109.3	100	114.4
Sản lượng lương thực có hạt (nghìn tấn)	100	122.1	100	151.6
Bình quân lương thực có hạt (kg/người)	100	109.4	100	131.4

**So sánh:**

Nhìn chung tốc độ tăng trưởng của Đồng bằng sông Hồng thấp hơn cả nước.

- Về số dân: đồng bằng sông Hồng có tốc độ phát triển là 111,7%, trong khi cả nước là 115,4%.

- Về diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt: tốc độ tăng của đồng bằng sông Hồng rất thấp, chỉ đạt 109,3% trong khi cả nước là 114,4%.

- Sản lượng lương thực tăng nhanh nhất so với các chỉ tiêu còn lại, tuy nhiên vẫn tăng chậm hơn so với cả nước (122,1% < 151,6%).

- Bình quân lương thực có hạt cũng tăng chậm hơn cả nước (109,4% < 131,4%).

**2. Tỷ trọng của đồng bằng sông Hồng so với cả nước: (đơn vị: %)**

Các chỉ số	Đồng bằng sông Hồng Cả nước			
	1995	2005	1995	2005
Số dân (nghìn người)	22.4	21.7	100	100
Diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt (nghìn ha)	15.3	14.6	100	100
Sản lượng lương thực có hạt (nghìn tấn)	20.4	16.5	100	100
Bình quân lương thực có hạt (kg/người)	91.2	75.9	100	100

### Nhận xét:

Nhìn chung trong tất cả các chỉ số thì đồng bằng sông Hồng đều chiếm một vị trí nhất định so với cả nước nói chung, tuy nhiên tỉ lệ các chỉ số này đang bị giảm dần.

- Về số dân: chiếm tỉ lệ khá lớn, hơn 1/5 số với cả nước và đang giảm dần (22,4% năm 1995 và 21,7% năm 2005).

- Diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt chiếm 15,3% năm 1995 và đến năm 2005 giảm nhẹ còn 14,6%.

- Sản lượng lương thực có hạt chiếm tỉ lệ khá lớn so với cả nước và đang giảm khá nhanh trong cơ cấu (năm 1995 là 20,4% và 2005 là 16,5%).

- Bình quân lương thực có hạt chiếm tỉ trọng lớn nhất cả nước nhưng đang giảm dần (năm 1995 là 91,2% và 2005 là 75,9%).

### 3. Mối quan hệ giữa dân số và việc sản xuất lương thực ở đồng bằng sông Hồng:

- Có thể thấy đồng bằng sông Hồng là vùng tập trung dân số lớn của cả nước, chiếm tới 21,7% (năm 2005). Tốc độ tăng dân số khá nhanh so với cả nước (năm 2005 là 111,7%).

- Tuy nhiên, các chỉ số về sản xuất lương thực của vùng có xu hướng giảm trong giai đoạn 1995 – 2005 (diện tích cây lương thực có hạt, sản lượng lương thực có hạt và bình quân lương thực có hạt trên đầu người).

- Giải thích:

+ Do sức ép của dân số nên bình quân lương thực có hạt giảm dần so với cả nước.

+ Các thiên tai như bão, lũ, hạn hán... cũng ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng lương thực có hạt của vùng.

### 4. Phương hướng giải quyết:

- Thực hiện tốt chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình để giảm bớt gia tăng dân số.
- Đầu tư thâm canh, tăng vụ, áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật mới (giống mới) nhằm tăng năng suất, sản lượng lương thực.
- Phân bố lại dân cư và nguồn lao động.
- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế,
- Nâng cao mức sống và giải quyết việc làm.

►► **CLICK NGAY** vào đường dẫn dưới đây để **TẢI VỀ** bài **Giải SGK Địa lí 12 Bài 34: Thực hành: Phân tích mối quan hệ giữa dân số với việc sản xuất lương thực ở Đồng bằng sông Hồng** chi tiết, đầy đủ nhất file PDF hoàn toàn miễn phí.